

Điểm khác biệt khi xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái theo quy định hiện hành

▣ Ths. Chúc Anh Tú*

Xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái (TGHD) có vai trò quan trọng đối với điều hành, chính sách kinh tế vĩ mô cũng như xác định kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái là chênh lệch giữa tỷ giá ghi sổ kế

toán với tỷ giá quy đổi tại thời điểm điều chỉnh của cùng một loại ngoại tệ. Chênh lệch TGHD chỉ phát sinh khi doanh nghiệp áp dụng đơn vị tiền tệ dùng để ghi sổ kế toán khác với đơn vị tiền tệ là VND hoặc khác với đơn vị tiền tệ chính thức sử dụng để ghi sổ kế toán (trường hợp doanh nghiệp xin phép và

được Bộ Tài chính chấp nhận bằng văn bản).

Việc quy đổi ngoại tệ ra VND hoặc đơn vị tiền tệ chính thức sử dụng trong kế toán về nguyên tắc Doanh nghiệp phải căn cứ vào TGHD tại ngày giao dịch là tỷ giá giao dịch thực tế của nghiệp vụ kinh tế phát sinh hoặc tỷ giá giao dịch

Bảng 1: Xử lý chênh lệch TGHD theo Quyết định số 15/2006 ban hành ngày 20/03/2006

Chênh lệch TGHD của hoạt động SXKD (chỉ SXKD hoặc cả SXKD và đầu tư xây dựng)		Chênh lệch TGHD giai đoạn đầu tư xây dựng (giai đoạn trước hoạt động)	
Chênh lệch TGHD của các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ	Chênh lệch TGHD đánh giá lại cuối năm tài chính của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ.	Chênh lệch TGHD của các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ	Chênh lệch TGHD đánh giá lại cuối năm tài chính của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ
Toàn bộ phần chênh lệch TGHD đưa vào TK 515-nếu lãi hoặc TK 635- nếu lỗ	Chênh lệch phát sinh giảm đưa vào bên Nợ TK 4131, chênh lệch phát sinh tăng đưa vào bên Có TK 4131. Sau đấy bù trừ bên Nợ và bên Có TK 4131 rồi đưa vào TK 515 - nếu lãi hoặc TK 635 nếu lỗ. Doanh nghiệp không được chia lợi nhuận hoặc trả cổ tức trên lãi chênh lệch TGHD đánh giá lại cuối năm tài chính	Toàn bộ phần chênh lệch TGHD đưa vào bên Nợ TK 4132-nếu phát sinh giảm hoặc bên Có TK 4132-nếu phát sinh tăng	Chênh lệch phát sinh tăng đưa vào bên Có TK 4132 hoặc Nợ TK 4132 nếu phát sinh giảm và phản ánh lũy kế trên Bảng CĐKT. Khi kết thúc quá trình ĐTXD, toàn bộ chênh lệch TGHD thực tế phát sinh trong giai đoạn ĐTXD (Lỗ hoặc lãi TGHD) không tính vào giá trị TSCĐ mà kết chuyển toàn bộ một lần (nếu nhỏ) vào chi phí hoặc Doanh thu HĐTC trong kỳ hoặc kết chuyển vào TK 242 hoặc 3387 nếu giá trị lớn, sau đấy phân bổ vào chi phí hoặc doanh thu HĐTC hàng kỳ và thời gian phân bổ tối đa là 5 năm

* Học viện Tài chính

bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố để ghi sổ kế toán. Đối với doanh nghiệp không chuyên kinh doanh mua bán ngoại tệ, các nghiệp vụ kinh tế mua bán ngoại tệ phát sinh được quy đổi ra VNĐ theo tỷ giá mua bán thực tế phát sinh.

- Đối với các TK Thu nhập, Chi phí, Hàng tồn kho, TSCĐ, Bên Nợ TK Vốn bằng tiền, Bên Nợ TK Nợ phải thu (Tỷ giá lúc cho nợ), Bên Có TK Nợ phải trả (Tỷ giá lúc nhận

nợ) khi phát sinh các nghiệp vụ kinh tế bằng ngoại tệ phải được ghi sổ kế toán bằng VNĐ, hoặc đơn vị tiền tệ chính thức sử dụng trong kế toán tại ngày giao dịch.

- Bên Có các TK Vốn bằng tiền, khi phát sinh các nghiệp vụ bằng ngoại tệ phải được ghi sổ kế toán bằng VNĐ hoặc đơn vị tiền tệ chính thức sử dụng trong kế toán theo tỷ giá ghi sổ kế toán (tỷ giá đích danh; tỷ giá bình quân gia quyền; tỷ giá nhập trước xuất trước; tỷ giá nhập sau xuất trước)

- Đối với bên Nợ các TK Nợ phải trả, bên Có các TK Nợ phải thu khi phát sinh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ phải được ghi sổ kế toán bằng VNĐ hoặc đơn vị tiền tệ chính thức sử dụng trong kế toán theo tỷ giá thực tế lúc nhận nợ hoặc tỷ giá lúc cho nợ.

Xử lý chênh lệch TGHĐ theo Quyết định số 15/2006 ban hành ngày 20/03/2006 (Bảng 1).

Xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái theo thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 (Bảng 2). ▣

Bảng 2: Xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái theo Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15/10/2009

Chênh lệch TGHĐ của các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ	Chênh lệch TGHĐ đánh giá lại cuối năm tài chính của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ
Trong giai đoạn đầu tư xây dựng	
Chênh lệch phát sinh tăng đưa vào bên Có TK 4132 hoặc Nợ TK 4132 nếu phát sinh giảm	Chênh lệch phát sinh tăng đưa vào bên Có TK 4132, hoặc phát sinh vẫn ghi Nợ TK 4132 và phản ánh lũy kế trên Bảng CĐKT
Khi kết thúc quá trình ĐTXD, toàn bộ chênh lệch TGHĐ thực tế phát sinh trong giai đoạn ĐTXD, lỗ hoặc lãi TGHĐ không tính vào giá trị TSCĐ mà kết chuyển toàn bộ một lần (nếu nhỏ) vào chi phí hoặc Doanh thu tài chính trong kỳ hoặc kết chuyển vào TK 242 hoặc 3387 nếu giá trị lớn, sau đấy phân bổ vào chi phí hoặc doanh thu tài chính hàng kỳ và thời gian phân bổ tối đa là 5 năm	
<u>Trong giai đoạn SXKD: tính vào doanh thu hoặc chi phí hoạt động tài chính</u>	<u>Đối với khoản TM, Tiền gửi, tiền đang chuyển, các khoản nợ ngắn hạn (nợ phải thu ngắn hạn, nợ phải trả ngắn hạn):</u> nếu phát sinh tăng TGHĐ ghi Nợ TK liên quan/Có TK 4132 hoặc ghi Nợ TK 4132/Có TK liên quan - nếu phát sinh giảm TGHĐ. Để đầu kỳ kế toán sau ghi bút toán ngược lại để xoá số dư
<u>Thời kỳ giải thể, thanh lý doanh nghiệp: lãi TGHĐ tính vào thu nhập thanh lý, lỗ TGHĐ tính vào chi phí thanh lý</u>	<u>Đối với các khoản nợ phải thu dài hạn:</u> Nếu phát sinh tăng ghi: Nợ TK liên quan/Có TK 515 hoặc Nợ TK 635/Có TK liên quan - nếu phát sinh giảm
<u>Chênh lệch TGHĐ phát sinh trong kỳ do mua bán ngoại tệ: lãi TGHĐ tính vào thu nhập tài chính, lỗ TGHĐ tính vào chi phí tài chính</u>	<u>Đối với các khoản Nợ phải trả dài hạn:</u> Nếu phát sinh lỗ TGHĐ tính vào chi phí tài chính và đây là chi phí hợp lý với điều kiện chi phí này không làm cho doanh nghiệp bị lỗ và thời gian phân bổ tối đa là 5 năm. Nếu phát sinh lãi thì tính vào doanh thu tài chính